

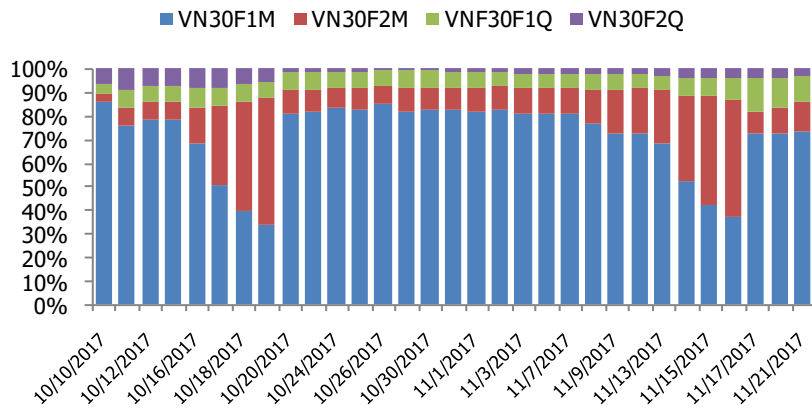
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
<b>VN30F1712</b>	21/12/2017	30	958	<b>-43.80</b>
<b>VN30F1801</b>	18/01/2018	58	968	<b>-50.37</b>
<b>VN30F1803</b>	15/03/2018	114	999.9	<b>-75.38</b>
<b>VN30F1806</b>	21/06/2018	212	1015	<b>-78.29</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chỉ số VN30 vẫn tiếp nối đà tăng mạnh trong phiên hôm nay khi kết thúc phiên dừng ở mức 910.54 điểm (+11.23; 1.25%) trong đó mức cao nhất trong phiên đạt được là 923.57 điểm. Trong đó, VN30 thời gian qua chịu ảnh hưởng nhiều từ cổ phiếu VIC do đó tín hiệu VIC bắt đầu suy yếu và tạo cây nến Shooting Star báo hiệu tín hiệu cần thận trọng hơn sau khi chỉ số VN30 liên tục vượt ra ngoài uperband.
- Kết thúc phiên hôm nay, chỉ số VN30 bắt đầu có tín hiệu lưỡng lự và có dạng đồ thị khá tương đồng với cổ phiếu VIC sau khi tạo một cây nến có dạng Shooting Star với bấc dài tại vùng đỉnh cao nhất trong thời gian qua. Mức biến động High/Low trong phiên đạt tới 2,3% cùng với việc tạo một Gap so với cây nến trước đó đang báo hiệu khả năng đảo chiều ngắn hạn.
- Xét về vùng kháng cự, hiện tại VN30 đang tiệm cận sát vùng kháng cự mạnh theo năm 161.8% của Fibonacci Projection và cận trên của Autoregression band tương ứng với vùng 920+/- . Do đó, điều kiện cần để kháng định mẫu hình nền đảo chiều Shooting Star thực sự diễn ra khi xuất hiện nến giảm vào phiên giao dịch tới. Còn xu hướng ngắn hạn, đà tăng theo đồ thị 1H/1D/1W vẫn đang được duy trì do đó vị thế BÁN chỉ nên mở thăm dò khi VN30 giảm xuống dưới 898 điểm (lấp gap), và bán mạnh khi VN30 xuyên qua 888 điểm.
- Thị trường chứng khoán phái sinh vẫn duy trì đà tăng mạnh khi cả 4 HĐTL cùng tăng điểm và có mức tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở. Chênh lệch basis giữa thị trường tương lai với cơ sở vẫn duy trì khá lớn với dao động từ -47 điểm đến -89 điểm. Tính toán theo giá lý thuyết (FV), các hợp đồng tương lai đang đắt hơn cơ sở từ -50 điểm đến -78 điểm. Thanh khoản chung của thị trường phái sinh tăng mạnh trở lại. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 16.254 hợp đồng tăng 47,03% so với phiên liền trước. Trong đó, đáng chú ý chúng tôi cũng nhận thấy lệnh bán dày đặc xuất hiện lớn tại vùng 960+/-3 điểm đối với hợp đồng VN30F1712.
- Chiến lược giao dịch: khả năng biến động trong phiên tới sẽ khá lớn do đó chiến lược hợp lý có thể thực hiện swing trading trong phiên. Chiến lược ngắn hạn xem xét chốt lời một phần các vị thế có lãi và chờ thời điểm mở vị thế BÁN khi xu hướng chính thức thay đổi.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế BÁN xem xét mở tại vùng 912-918 điểm, chốt lời quanh vùng 900 điểm. Stoploss nếu VN30 vượt qua 920 điểm.  
Vị thế mua xem xét mở nếu VN30 vẫn vững trên 895+/-3 và chốt lời quanh 910-916 điểm. Stoploss khi VN30 giảm xuống dưới 890 điểm.

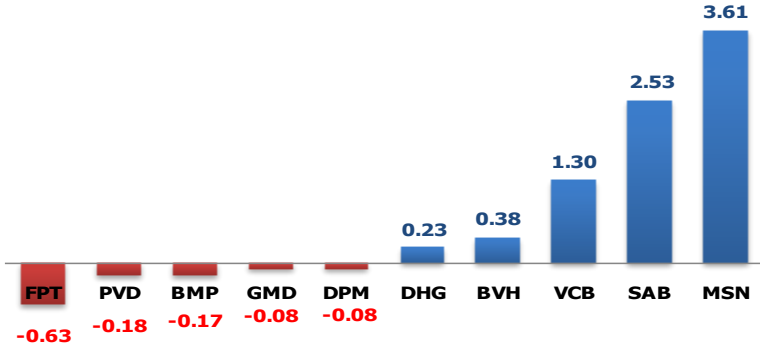
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế MUA ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ & chốt lời một phần VN30 đạt các mức 910 – 920 điểm. Vị thế Bán mạnh chỉ mở nếu VN30 giảm xuyên qua 888 điểm.

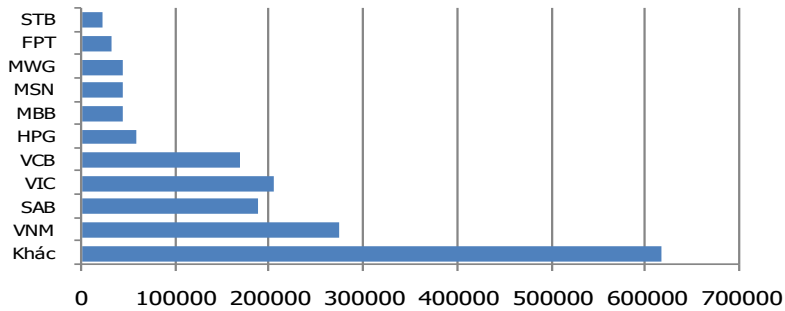
### Chiến lược giao dịch Trung hạn

Các vị thế mua trung hạn có thể tiếp tục được nắm giữ cho đến khi có sự đảo chiều về cơ bản (Nhà ĐTNN bán ròng..) hoặc về kỹ thuật (các chỉ số kỹ thuật rơi khỏi vùng quá mua).

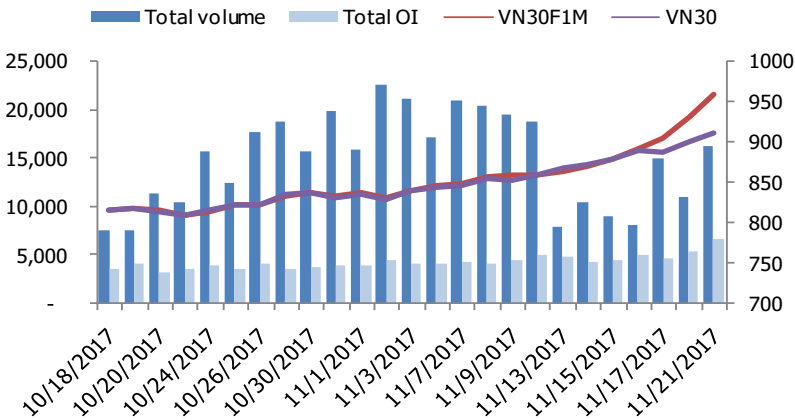
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



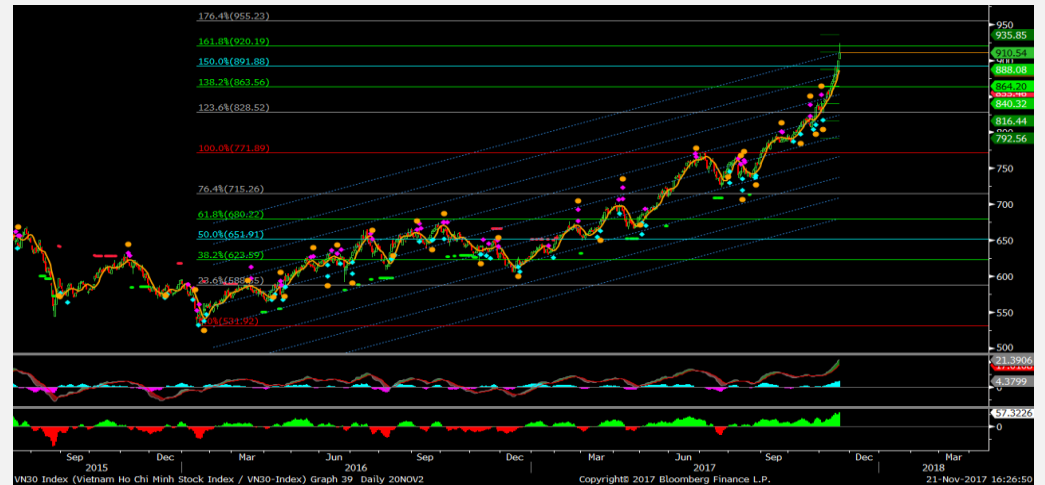
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



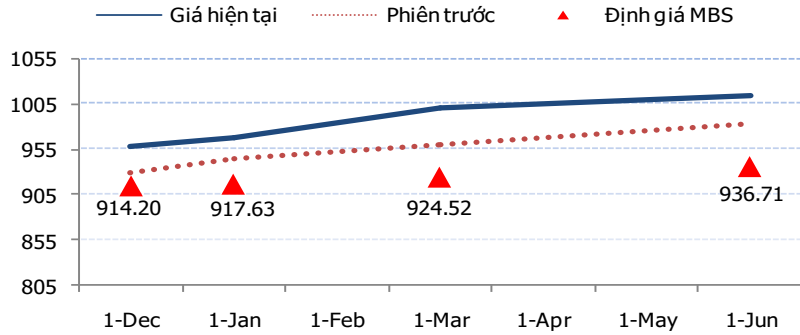
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Tâm điểm của thị trường tiếp tục tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa lớn. Cụ thể, các mã cổ phiếu lớn như VIC, VNM, SAB, BVH, MSN, MWG, MBB, CTG, BID, VCB...đều đồng loạt bứt phá mạnh ngay từ đầu phiên và giúp chỉ số VN30 thăng hoa, có thời điểm tăng hơn 20 điểm. Tuy nhiên, về cuối phiên thị trường chịu áp lực chốt lời khá mạnh và điều này khiến đà tăng của một số cổ phiếu trụ cột bị suy yếu đi đáng kể, trong đó, mã BVH, MSN đều bị đánh bật khỏi mức giá trần. Chốt phiên, BVH tăng 2.600 đồng lên 55.000 đồng/CP, VNM chốt phiên chỉ còn tăng 2.000 đồng lên 189.000 đồng/CP, trong khi giá cao nhất của VNM trong phiên lên 195.700 đồng/CP, VIC cũng chịu áp lực chốt lời mạnh và cuối phiên chỉ tăng nhẹ 700 đồng lên 77.000 đồng/CP. Ngoài ra, một số cổ phiếu vốn hóa lớn như HSG, KDC, FPT, PVD...đều chìm trong sắc đỏ điều này tác động đến diễn biến của thị trường chung.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,23 điểm (+1,25%) lên 910,54 điểm, số mã tăng giá/ mã giảm giá trong nhóm VN30 (18/9 mã). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 73,81 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.041 tỷ đồng tăng lần lượt 59% và 49,6% so với phiên trước.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng trên sàn HSX với giá trị đạt 43,51 tỷ đồng. Trong đó, họ mua ròng các mã như VJC (+60,21 tỷ), HPG (+44,98 tỷ), SSI (+38,46 tỷ), VRE (+29,53 tỷ), VCB (+23,34 tỷ), PLX (+19,12 tỷ)...Ở chiều ngược lại họ bán ròng các mã như VIC (-127,78 tỷ), MSN (-35,64 tỷ), BMP (-25,87 tỷ), NVL (-14,99 tỷ), VNM (-14,06 tỷ),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



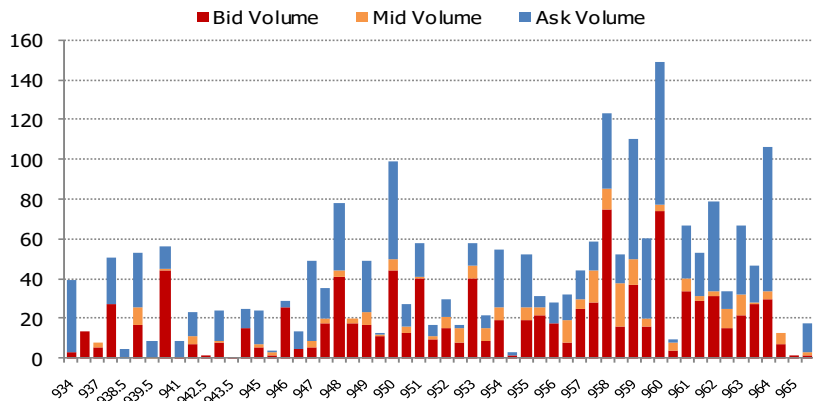
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
<b>VN30F1712</b>	958	3.01	14,988	2,771.26	4,907	680.13
<b>VN30F1801</b>	968	2.43	772	264.15	837	21.48
<b>VN30F1803</b>	999.9	4.16	300	158.62	733	247.39
<b>VN30F1806</b>	1015	3.26	194	- 98.25	233	-95.71
<b>Tổng</b>			<b>16,254</b>	<b>47.03</b>	<b>6,710</b>	<b>23.44</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1711



### NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thị trường chứng khoán phái sinh vẫn duy trì đà tăng mạnh khi cả 4 HẾTTL cùng tăng điểm và có mức tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở. Đáng chú ý, 2 hợp đồng dài hạn VN30F1803 và VN30F1806 tăng mạnh lần lượt 39,90 điểm và 32 điểm với biên độ dao động rất lớn trong phiên. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1712 tăng 3,01% lên 958 điểm; VN30F1801 tăng 2,43% lên 968 điểm; VN30F1803 tăng 4,16% lên 999,90 điểm; VN30F1806 tăng 3,26% lên 1.015 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 910,54 điểm tăng 1,25% so với phiên trước. Tương quan giá của VN30F1712 và thị trường cơ sở đạt mức basis -47,46 điểm, basis của VN30F1801 đạt -57,46 điểm, basis của VN30F1803 đạt -89,36 điểm, basis của VN30F1806 đạt -104,46 điểm trong phiên hôm nay.
- Thanh khoản chung của thị trường phái sinh tăng mạnh trở lại. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 16.254 hợp đồng tăng 47,03% so với phiên liền trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1712 tăng 46,87% đạt 14.988 hợp đồng được khớp lệnh, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 tăng 47,89% đạt 772 hợp đồng, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1803 đạt 300 hợp đồng tăng 41,51%, khối lượng hợp đồng VN30F1806 đạt 194 hợp đồng tăng 67,24% so phiên hôm trước.
- Hiện tại, giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1712 là 914,20 điểm (thấp hơn -43,80 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1801 là 917,63 điểm (-50,37 điểm), hợp đồng VN30F1803 là 924,52 điểm (-75,38 điểm) và VN30F1806 là 936,71 điểm (-78,29 điểm).

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	918.30	1.63	18.04	19.33	38.12
Dow Jones	23,590.83	0.69	19.78	18.82	19.37
S&P 500	2,599.03	0.65	21.90	19.48	16.09
Nikkei 225	22,613.33	0.88	19.39	19.23	18.31
Shanghai	3,410.50	0.53	17.19	15.07	9.89
DAX	13,167.54	0.83	19.25	14.85	14.69
Vàng	1,281.94	0.10	-	-	11.72
Dầu WTI	57.25	0.74	-	-	6.57

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

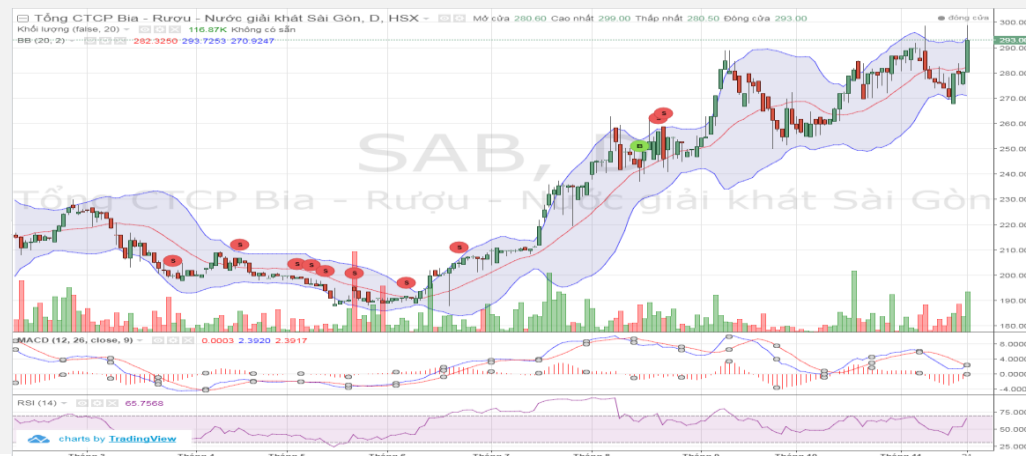
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ hai – 20/11/2017</b>			
[Đức] Chỉ số PPI tháng 10	0.3%	0.2%	0.3%
<b>Thứ ba – 21/11/2017</b>			
[Mỹ] Phát biểu của chủ tịch FED Yellen	Theo chủ tịch FED Yellen: Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ đang thấp hơn mức bền vững dài hạn, lạm phát có khả năng không đạt được 2% như kỳ vọng do chính sách thắt chặt tiền tệ quá nhanh.		
<b>Thứ tư – 22/11/2017</b>			
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần 2 tháng 11	1.9 triệu thùng		
[Mỹ] Biên bản cuộc họp FOMC			
<b>Thứ năm – 23/11/2017</b>			
[Đức] GDP quý 3	0.8%	0.8%	
[Châu Âu] Chỉ số sản xuất PMI tháng 11 (sơ bộ)	58.5	58.3	
[Nhật] Chỉ số sản xuất PMI tháng 11 (sơ bộ)	52.8	52.6	
<b>Thứ sáu – 24/11/2017</b>			
[Mỹ] Chỉ số sản xuất PMI tháng 11 (sơ bộ)	54.6	55.1	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán châu Á tăng lên mức cao nhất được hỗ trợ bởi việc chứng khoán Mỹ đi lên đỉnh cao mới và nhà đầu tư lạc quan với triển vọng lợi nhuận cũng như cải cách. Chỉ số MSCI Châu Á Thái Bình Dương vượt đỉnh 2007 còn các chỉ số chứng khoán Mỹ đều ở mức cao nhất sau khi Goldman Sachs nâng triển vọng tăng trưởng của chứng khoán Mỹ năm 2018. Đồng đô la đi xuống trong khi đường lãi suất trái phiếu tiếp tục ở mức phẳng (flattened) trong khi trái phiếu toàn cầu tăng giá. Thị trường trái phiếu cho thấy những nhà giao dịch trái phiếu hiện đang lo ngại về việc nền kinh tế Mỹ có thể chậm lại với việc chênh lệch giữa lãi suất giữa trái phiếu dài hạn và ngắn hạn thu hẹp ở mức thấp nhất trong 10 năm.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- SAB có phiên tăng giá mạnh và cùng với nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn khác là những cổ phiếu tăng giá góp phần hỗ trợ tích cực cho sự tăng điểm của VN30. Kết phiên SAB tăng 12.400 đ/cp lên mức giá 293.000 đ/cp để tiệm cận với mức giá cao nhất mà cổ phiếu này đạt được trong tháng 11/2017 ở mức gần 300.000 đ/cp. Phiên tăng giá hôm nay ghi nhận phiên tăng giá thứ 3 trong 4 phiên giao dịch gần đây.
- Nhìn trung hạn thì sự tăng giá của SAB là sự nối tiếp xu thế tăng hình thành từ tháng 06/2017 đến nay, trong khoảng thời gian này SAB đã tăng từ mức giá 190.000 đ/cp lên vùng giá cao nhất trong tháng 11 là 300.000 đ/cp. Phiên hồi phục mạnh hôm nay mở ra khả năng trong thời gian tới SAB sẽ tiếp tục tăng giá để kiểm nghiệm lại vùng đỉnh cũ quanh mức 300.000 đ/cp, các chỉ báo MACD, Stochastic, MFI, RSI hướng lên trở lại ủng hộ cho đà tăng ngắn hạn của SAB.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.96	24,050	0.21	2.08%	58.22	0.02	14.33	16.93	1.88
BMP	Construction & Materials	0.86	90,500	-2.16	5.62%	104.20	-0.17	17.00	15.51	3.02
BVH	Nonlife Insurance	0.87	55,000	4.96	6.67%	92.20	0.38	26.18	20.90	2.68
CII	Construction & Materials	1.41	32,800	-0.46	2.31%	92.71	-0.06	5.38	6.11	1.64
CTD	Construction & Materials	1.44	230,700	1.36	3.29%	24.86	0.18	11.31	10.80	2.58
CTG	Banks	1.84	21,200	1.92	3.35%	106.52	0.32	10.51	13.07	1.27
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.11	104,000	2.36	3.35%	50.43	0.23	21.58	17.89	4.82
DPM	Chemicals	0.76	20,800	-1.19	2.19%	7.89	-0.08	12.13	9.39	0.99
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.66	57,200	-1.21	2.80%	196.42	-0.63	13.94	12.64	2.86
GAS	Oil & Gas Producers	1.80	81,000	0.25	3.75%	60.81	0.04	17.52	20.23	3.91
GMD	Industrial Transportation	0.94	41,000	-0.97	2.94%	22.65	-0.08	21.77	6.36	1.92
HPG	General Industrials	7.96	37,550	0.40	1.47%	155.10	0.29	6.95	7.64	1.90
HSG	Industrial Metals & Mining	1.13	23,050	-0.43	2.18%	78.38	-0.04	5.04	5.19	1.62
KBC	Financial Services	1.05	12,800	0.79	1.59%	23.58	0.07	10.36	7.77	0.72
KDC	Food Producers	1.07	37,150	-0.13	2.58%	18.21	-0.01	13.57	19.93	1.20
MBB	Banks	5.58	24,000	1.05	4.22%	226.40	0.53	11.24	12.82	1.59
MSN	Financial Services	7.51	62,400	5.58	6.94%	79.23	3.61	32.82	27.02	3.75
MWG	Technology Hardware & Equipment	6.35	136,500	0.00	1.54%	132.79	0.00	21.12	19.19	8.01
NT2	Electricity	0.60	30,000	0.00	1.67%	27.29	0.00	12.74	9.47	1.85
NVL	Real Estate Investment & Services	2.60	59,700	-0.17	1.18%	112.83	-0.04	17.58	14.49	3.90
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.77	17,200	-2.55	3.21%	61.39	-0.18	N/A	N/A	0.51
REE	Industrial Engineering	1.53	35,400	1.72	3.46%	98.37	0.24	6.68	7.99	1.43
ROS	Construction & Materials	5.03	182,700	0.72	0.83%	165.64	0.33	176.91	N/A	17.71
SAB	Beverages	6.56	293,000	4.42	6.60%	34.23	2.53	42.62	40.98	12.67
SBT	Food Producers	1.53	21,500	0.47	2.82%	84.87	0.06	16.44	N/A	1.75
SSI	Financial Services	1.86	25,100	2.03	3.45%	199.82	0.34	13.50	14.21	1.39
STB	Banks	3.98	11,850	0.00	1.27%	33.31	0.00	31.22	N/A	0.94
VCB	Banks	3.91	46,700	3.78	5.53%	176.70	1.30	24.21	23.90	3.11
VIC	Real Estate Investment & Services	12.15	77,000	0.92	6.67%	298.69	1.01	59.91	67.75	6.84
VNM	Food Producers	11.18	189,000	1.07	4.65%	217.40	1.08	29.43	27.73	11.42

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:duc.nguyenviet@mbs.com.vn">duc.nguyenviet@mbs.com.vn</a>
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	<a href="mailto:ngoc1.dobao@mbs.com.vn">ngoc1.dobao@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>